

Số: 42.0./TB-CCTHADS

Kinh Môn, ngày 15 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Bản án số 08/2022/KDTM-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 22/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 23/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ Biên bản về việc tự nguyện giao tài sản để đảm bảo thi hành án ngày 01 tháng 02 năm 2024; Biên bản về việc không thỏa thuận về Tổ chức bán đấu giá tài sản ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 35.2/2024/CT-BCV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Doanh nghiệp;

Do các đương sự không có thỏa thuận về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, địa chỉ: Số 02 phố Hòa Bình, phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương cần lựa chọn tổ chức đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản xử lý để thi hành án. Cụ thể như sau:

1. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 538, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, diện tích 179,2 m², hình thức sử dụng: riêng, mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 073731 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH 01967 do UBND huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn), tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/7/2016 chủ sở hữu là anh Nguyễn Minh Trường và chị Đinh Thị Hằng.

2. Tài sản gắn liền với đất gồm:

- Nhà ở 1 tầng, tường xây gạch chi 220, nền lát gạch Ceramic, diện tích: 56,5 m² (xây dựng trước năm 1990).
- Nhà 1 tầng (bếp + WC) tường xây gạch chi 220, nền lát gạch Ceramic, diện tích: 49,6 m² (xây dựng trước năm 1990).
- Bán mái tôn, xà gỗ thép phía trước nhà, diện tích 21,35 m².
- Trụ cổng xây gạch chi 02 trụ, kích thước (0,5 x 0,5) m, cao 2,3 m.

- Tường bao xây gạch chi 110: bên trái của nhà có chiều dài 16,4 m, cao 1,0 m; bên phải của nhà có chiều dài 5,7 m, cao 2,0 m.

- Hàng rào sắt trên tường bên phải của nhà, kích thước của nhà (3,2 x 1,2) m.

* Giá khởi điểm của tài sản: 2.497.657.000 đồng.

(Hai tỷ, bốn trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng)

Giá trên chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí liên quan đến chuyển nhượng, sang tên tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng các nhóm tiêu chí quy định tại Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BTP, gồm: (a) nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá; (b) nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả; (c) nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản; (d) nhóm tiêu chí về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá phù hợp; (đ) có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố; (e) nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

Trong đó tiêu chí (đ) “có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố” là tiêu chí bắt buộc.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm Thông báo)

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá.

- Hồ sơ năng lực và các tài liệu khác có liên quan.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký tham gia không được hoàn lại trong trường hợp tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 15/3/2024 đến hết ngày 19/3/2024 (trong giờ hành chính).

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, địa chỉ: Số 02 phố Hòa Bình, phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Nơi nhận:

- Công TTQG về đấu giá tài sản;
 - Công TTĐT Tổng cục THADS;
 - Trang TTĐT Cục THADS tỉnh;
 - Đường sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn;
 - Lưu: VT, HSTHA
- } để đăng tải công khai



PHỤ LỤC I
BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số 120/TB-CCTHADS ngày 15 tháng 3 năm 2024
của Chi cục THADS thị xã Kinh Môn)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4,0

4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0

3	<p><i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i></p>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<p><i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i></p>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<p><i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i></p>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<p><i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i></p>	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0

6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Tổ chức đấu giá có trụ sở hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh Hải Dương	2,0
2	Hồ sơ năng lực chi tiết, rõ ràng, cụ thể	3,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

Ghi chú

1. Tài sản đấu giá cùng loại là tài sản đấu giá được quy định trong cùng một điểm của khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản, ví dụ: quyền sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai thuộc tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất bị kê biên theo pháp luật về thi hành án dân sự thuộc tài sản thi hành án quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản; quyền sử dụng đất thế chấp cho tổ chức tín dụng và được tổ chức tín dụng bán đấu giá theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thuộc tài sản bảo đảm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản.

2. Năm trước liền kề tại mục 1, mục 2, mục 6 và mục 8 Phần III Phụ lục I Thông tư này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

4. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản không được yêu cầu tổ chức đấu giá tài sản nộp bản chính hoặc bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

5. Ngoài các nội dung trên, tổ chức đấu giá tham khảo thêm hướng dẫn tại Công văn số 1949/BTP-BTTP ngày 14/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc triển khai Thông tư số 02/2022/TT-BTP.
